TÒA ÁN NHÂN THỊ XÃ Q TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2019/QĐST-HNGĐ	

Q, ngày 02 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 122/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Đỗ Hồng Thanh Th, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Khu 5, phường Q, thị xã Q, Quảng Ninh.

2. Anh Dương Văn L, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Lữ đoàn 147 H, phường Q, thị xã Q, Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Đỗ Hồng Thanh Th và anh Dương Văn L cư trú tại địa phận phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh cùng có đơn yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh L. Vụ việc đã được Trung tâm hoà giải, đối thoại tại Toà án tiến hành lập biên bản hoà giải, biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và biên bản thoả thuận về ly hôn ngày 24 tháng 6 năm 2019 theo hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hoà giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Toà án nhân dân tại Văn bản số 310/TANDTC-PC ngày 11-10-2018 của Toà án nhân dân Tối cao và văn bản hướng dẫn bổ sung số 59/TANDTC-PC ngày 29-03-2019 của Toà án nhân dân Tối cao. Vì vậy, Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh thụ lý, giải quyết việc dân

sự là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Hồng Thanh Th và anh Dương Văn L tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 26-10-2016. Nên hôn nhân giữa chị Th và anh L là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, chị Th và anh L sống hạnh phúc được khoảng 01 năm đến tháng 10-2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, bất đồng quan điểm sống. Chị Th và anh L cũng đã sống ly thân từ tháng 05 năm 2019 cho đến nay không còn có trách nhiệm gì với nhau.

Đến nay, cả chị Th và anh L đều xác định tình cảm vợ chồng đã hết và cùng có đơn yêu cầu Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh L. Xét thấy, việc chị Th và anh L thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Đỗ Hồng Thanh Th và anh Dương Văn L thoả thuận, thống nhất vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Việc thoả thuận, thống nhất nêu trên của chị Th và anh L là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung và công nợ: Chị Đỗ Hồng Thanh Th và anh Dương Văn L thoả thuận, thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Việc thoả thuận, thống nhất nêu trên của chị Th và anh L là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quyền tự quyết định và định đoạt của đương sự quy định tại Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về lệ phí Toà án: Chị Đỗ Hồng Thanh Th và anh Dương Văn L thoả thuận, thống nhất chị Đỗ Hồng Thanh Th nộp 300.000 *đồng (Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Đỗ Hồng Thanh Th và anh Dương Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đỗ Hồng Thanh Th và anh Dương Văn L thoả thuận, thống nhất vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Hồng Thanh Th và anh Dương Văn L thoả thuận, thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Đỗ Hồng Thanh Th và anh Dương Văn L thoả thuận, thống nhất vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Hồng Thanh Th và anh Dương Văn L thoả thuận, thống nhất chị Đỗ Hồng Thanh Th nộp 300.000 *đồng (Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ đi số tiền 300.000 *đồng (Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí chị Th đã nộp theo biên lai thu số 0003411 ngày 24 - 6 - 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Chị Đỗ Hồng Thanh Th đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS TX Q;
- UBND phường Q;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Tố Nga